

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

Những bài giảng trên núi của Đức Chúa Jêsus.

Bài 41 - Chúa Jêsus dạy những người thuộc về Ngài cách cầu nguyện. (Phần 5)

Ma-thi-ơ 6:5-13: Khi các người cầu nguyện, đừng làm như bọn giả hình; vì họ ưa đứng cầu nguyện nơi nhà hội và góc đường, để cho thiên hạ đều thấy. Quả thật ta nói cùng các người, bọn đó đã được phần thưởng của mình rồi. Song khi người cầu nguyện, hãy vào phòng riêng, đóng cửa lại, rồi cầu nguyện Cha người, ở nơi kín nhiệm đó; và Cha người, là Đấng thấy trong chỗ kín nhiệm, sẽ thưởng cho người. Và, khi các người cầu nguyện, đừng dùng những lời lặp vô ích như người ngoại; vì họ tưởng vì cố lời mình nói nhiều thì được nhậm. Vậy, các người đừng như họ; vì Cha các người biết các người cần sự gì trước khi chưa xin Ngài. Vậy các người hãy cầu như vậy: Lạy Cha chúng tôi ở trên trời; Danh Cha được thánh; Nước Cha được đến; Ý Cha được nên, ở đất như trời! Xin cho chúng tôi hôm nay đủ ăn đủ ngày; Xin tha tội lỗi cho chúng tôi, như chúng tôi cũng tha kẻ phạm tội nghịch cùng chúng tôi; Xin chớ để chúng tôi bị cám dỗ, mà cứu chúng tôi khỏi điều ác! Vì nước, quyền, vinh hiển đều thuộc về Cha đời đời. A-men.

Chúng ta đang đối diện với các Lời giảng dạy của Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời và các Lời giảng dạy của Ngài bày tỏ ý muốn của Ngài và ý muốn của Đức Chúa Jêsus Christ là làm sáng Danh Đức Chúa Cha, hầu cho loài người biết tin cậy, trông cậy và nương cậy Danh của Đức Chúa Cha, vì Ngài là sự sống của loài người chúng ta.

Trong bài chúng ta học hôm nay theo như trình tự mà Đức Chúa Jêsus đã dạy đó là: **Xin cho chúng tôi hôm nay đủ ăn đủ ngày**; Bản Kinh-Thánh King James version chép: Give^{G1325} us this^{G4594} day^{G4594} our daily^{G1967} bread^{G740}. Nghĩa là: *Xin Cha ban cho chúng tôi hôm nay đủ ăn hằng ngày của chúng tôi.*

Khi Đức Chúa Jêsus phán dạy các Lời này, Ngài không nói về số ít, nhưng nói về số nhiều, như từ lúc ban đầu, khi Đức Chúa Trời tạo nên loài người, Ngài cũng phán về số nhiều, dù Ngài chỉ tạo nên một A-đam mà thôi, ấy là bóng về việc Đức Chúa Trời chỉ tạo nên một dòng dõi thánh theo ảnh tượng của Ngài.

Sáng thế ký 1:26: **Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, đặng quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép: **And God said, Let us make man in our image, after our likeness: and let them have dominion over the fish of the sea, and over the fowl of the air, and over the cattle, and over all the earth, and over every creeping thing that creepeth upon the earth.**

Có nghĩa là: *Đức Chúa Trời phán rằng, Chúng ta hãy làm nên loài người trong ảnh tượng của chúng ta, sau khi trở nên giống như chúng ta rồi, hãy ban cho họ quyền (quyền lực, quyền thế, quyền thống trị, quyền cai trị, quyền chiếm hữu) trên loài cá biển và trên loài chim trời (khoảng không), và trên loài thú và trên khắp trái đất cùng trên mọi loài bò sát (di chuyển cách bò, trườn) chuyển động trên trái đất.*

Kinh-thánh chép rõ là *ban cho họ*, tức là số nhiều, dù lúc đó Đức Chúa Trời chỉ tạo nên một A-đam mà thôi. Lời Chúa bao hàm cả thân thể xác thịt của A-đam và A-đam, vì đó là hai con người, một thì đến từ trời và một thì đến từ đất, như có chép: **ấy vậy, có lời chép rằng: Người thứ nhất là A-đam đã nên linh hồn sống. A-đam sau hết là thân ban sự sống. Nhưng chẳng phải thể thiêng liêng đến trước, ấy là thể huyết khí; rồi thể thiêng liêng đến sau. Người thứ nhất bởi đất mà ra, là thuộc về đất, người thứ hai bởi trời mà ra. Người thuộc về đất thể nào, thì những kẻ thuộc về đất cũng thể ấy; người thuộc về trời thể nào, thì những kẻ thuộc về trời cũng thể ấy. Như chúng ta đã mang ảnh tượng của người thuộc về đất, thì chúng ta cũng sẽ mang ảnh tượng của người thuộc về trời.** (1 Cô-rinh-tô 15:45-49)

Như vậy, khi một người được sanh ra trên đất này thì người đó có hai con người, một thuộc về trời và một thuộc về đất, cả hai đều cùng sống trên một thân thể và cả hai đều cần phải có đồ ăn cho mình để tồn tại và hành động theo sự chỉ định của Đức Chúa Trời.

Khi A-đam nghe theo lời vợ mà ăn trái cây biết điều thiện và điều ác, là trái cây mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, thì người đã phạm tội và vì cố tội lỗi đó mà loài người phải sa vào sự chết và họ bị Đức Chúa Trời đuổi ra khỏi vườn Ê-đen. Kể từ đó, A-đam không được ăn trái cây sự sống trong vườn Ê-đen nữa, còn xác thịt của loài người thì phải lao động cực nhọc để có vật do đất sinh ra mà ăn, điều đó có nghĩa là tâm

linh của loài người (*tức là người thuộc về trời*) kể từ đó đã không có lương thực cho mình, nhưng vì là thần linh nên nó không chết như các loài xác thịt sẽ chết khi không được ăn và uống.

Sau khi Đức Chúa Trời giải cứu dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi Ê-díp-tô, là nhà nô-lệ, tại nơi đồng vắng Si-na-i, Đức Chúa Trời đã gọi Môi-se lên trên núi để tại đó, Ngài ban luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, là tuyển dân của Ngài và Đức Chúa Trời đã phán rằng:

Lê-vi ký 18:4-5: Các người hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đặt noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: **Ye shall do^{H6213} my judgments^{H4941}, and keep^{H8104} mine ordinances^{H2708}, to walk^{H3212} therein: I am the LORD^{H3068} your God^{H430}. Ye shall therefore keep^{H8104} my statutes^{H2708}, and my judgments^{H4941}: which^{H834} if a man^{H120} do^{H6213}, he shall live^{H2425} in them: I am the LORD^{H3068}.**

Có nghĩa là: *Các người sẽ làm theo (tuân theo) các mạng lệnh của Ta và giữ (gìn giữ, bảo vệ, bảo quản) các đạo luật của Ta, bước trong đó (noi theo đạo luật và các mạng lệnh): Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người. Vậy nên các người sẽ giữ (gìn giữ, bảo vệ, bảo quản) các đạo luật của Ta cùng các mạng lệnh của Ta: Bất kỳ người nào làm theo (như Lời Ta đã phán dặn), người ấy sẽ sống vì (nhờ) các điều đó (các mạng lệnh cùng các đạo luật đó): Ta là Đức Giê-hô-va.*

Chữ bản tiếng Việt dịch là **gìn giữ (keep^{H8104})** trong hai câu trên đó là chữ **שמר**-shamar, số 8104 của tiếng Ê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Canh gác, bảo vệ không để cho bị hao hụt hay mất đi; Đi theo, chăm sóc, hộ tống, phục vụ, cẩn trọng, chú ý, để ý, nhìn cho kỹ, quan sát, theo dõi, bảo quản (như bảo quản thực phẩm khỏi bị hư hỏng), quan tâm, dự trữ, chờ đợi, canh chừng;*

Vì Lời của Đức Chúa Trời là Lời sống và linh nghiệm, nên Đức Chúa Trời đã mách bảo cho dân Y-sơ-ra-ên biết trách nhiệm của họ đối với việc gìn giữ Lời của Đức Chúa Trời và làm theo, ấy là để cho tâm linh của họ được sự sống lại và sự sống đời đời, còn thân thể xác thịt của họ sẽ nhờ vâng giữ luật pháp của Đức Chúa Trời mà được giải thoát khỏi sự rửa sả, hầu cho được hưởng các phước hạnh của Đức Chúa Trời dành cho xác thịt của họ đang khi còn sống trên trái đất này.

Phục truyền luật lệ ký 30:19-20: Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các người rằng ta đã đặt trước mặt người sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rửa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho người và dòng dõi người được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vâng theo tiếng phán Ngài, và triu mến (tôn trọng) Ngài; vì Ngài là sự sống người và làm cho người được sống lâu, đặt người ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.

Lời của Đức Chúa Trời đại diện cho Đức Chúa Trời ở giữa loài người và muôn vật, trong đó có các thiên sứ của Đức Chúa Trời và quyền lực của ma quỷ. Vì Đức Chúa Trời là Đấng hằng sống nên Lời của Đức Chúa Trời cũng hằng sống với Ngài, vì thế cho nên khi Đức Chúa Trời phán với dân Y-sơ-ra-ên rằng: Người nào làm theo thì sẽ nhờ nó (*nhờ quyền phép trong Lời của Đức Chúa Trời*) mà được sự sống lại và sự sống đời đời. Đức Chúa Trời đã phán với xác thịt của loài người, nhưng Ngài cũng phán với tâm linh của loài người nữa (*mà dân Y-sơ-ra-ên là bóng*).

Dân Y-sơ-ra-ên đã không chú ý tới sự mách bảo của Đức Chúa Trời khi họ được nghe các mạng lệnh này, vì thế cho nên họ đã chỉ chú ý tới những sự thuộc về xác thịt mình, nên thay vì vâng giữ trọn vẹn luật pháp của Đức Chúa Trời thì họ lại chú ý đến việc vâng giữ các công việc thuộc về sự thờ phượng, như dâng hương cùng các cửa tế lễ và giữ những ngày lễ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã định cho họ mà thôi. Chính vì vậy mà dân Y-sơ-ra-ên đã thất bại khi thực hiện vâng giữ Lời của Đức Chúa Trời, thay vì họ giữ được xứ Ca-na-an làm sản nghiệp mình và Đức Giê-hô-va được tôn thánh giữa các dân trong thế gian này, thì họ lại phải bị bắt làm tôi mọi cho dân ngoại ngay tại trên đất mà Đức Chúa Trời đã thề ban cho họ qua các tổ phụ của họ và cũng vì tội lỗi của họ mà Đức Giê-hô-va bị nói phạm giữa các dân ngoại.

Đức Chúa Trời đã sai Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này để làm chứng về Lễ thật, tức là làm chứng về quyền phép vô biên của Lời Đức Chúa Trời, là Lời mà Giê-hô-va Đức Chúa

Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se.

Khi Chúa Jêsus thi hành chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, Ngài đã phán rằng: **Giăng 6:63: Ấy là thần linh làm cho sống, xác thịt chẳng ích chi. Những lời ta phán cùng các người đều là thần linh và sự sống.**

Khi Đức Chúa Trời đã ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, Ngài đã phán rằng:

Phục truyền luật lệ ký 8:1-10: Hãy cẩn thận làm theo hết thủy điều răn mà ta truyền cho các người ngày nay, để các người được sống, được gia thêm, và được vào nhận lấy xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề cùng tổ phụ các người, để ban cho các người. Hãy nhớ trọn con đường nơi đồng vắng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã dẫn người đi trong bốn mươi năm nầy, để hạ người xuống và thử người, để biết điều có ở trong lòng người, hoặc người có gìn giữ những điều răn của Ngài hay chẳng. Vậy, Ngài có hạ người xuống, làm cho người bị đói, đoạn cho ăn ma-na mà người và tổ phụ người chưa hề biết, để khiến người biết rằng loài người sống chẳng phải nhờ bánh mà thôi, nhưng loài người sống nhờ mọi lời bởi miệng Đức Giê-hô-va mà ra. Trong bốn mươi năm nầy áo xống người không hư mòn, chân người chẳng phù lên. Vậy, khá nhận biết trong lòng rằng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sửa phạt người như một người sửa phạt con mình vậy. Hãy kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, gìn giữ những điều răn của Ngài, đi theo các đường lối Ngài; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ khiến người vào xứ tốt tươi, có nhiều khe, suối, nước sâu phun lên trong trũng và trên núi; xứ có lúa mì, lúa mạch, dâu nho, cây vả, cây lựu; dầu ô-li-ve và mật; xứ đó người sẽ ăn bánh đầy đủ, chẳng thiếu món chi; đá xứ đó là sắt, và từ trong núi người lấy đồng ra. Vậy, người sẽ ăn no nê, và ngợi khen Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vì cơ xứ tốt tươi mà Ngài đã ban cho.

Lời Chúa đã chép rõ rằng: **để khiến người biết rằng loài người sống chẳng phải nhờ bánh mà thôi, nhưng loài người sống nhờ mọi lời bởi miệng Đức Giê-hô-va mà ra.**

Chữ **sống** được chép trong câu 3 trên, đó là chữ חַיִּים - **chayah**, số 2421 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Sự sống, sự sống được phục hồi, sự sống thành công, sự sống mạnh khỏe, sự sống được duy trì, được bảo vệ, sự sống đời đời*; Chữ **sống** này cũng được chép trong Lê-vi ký đoạn 18 câu 4 và câu 5 và Phục truyền luật lệ ký đoạn 30 câu 19 và 20 (*trong gốc của chữ חַיִּים - chay số 2416 ra từ chữ חַיִּים - chayah, số 2421*).

Mục đích chính của việc Đức Chúa Trời ban luật pháp của Ngài cho loài người ấy là để cứu chuộc loài người (*tức là cứu chuộc tâm linh của loài người*) lại cho Đức Chúa Trời, chứ không phải là để lập lại một trật tự mới trên trái đất này hầu cho loài người được ở trên đất này đời đời.

Trong tất cả các tạo vật của Đức Chúa Trời đều có sự sống và để duy trì sự sống thì muôn vật đều cần phải có đồ ăn cũng như đồ uống, ngay cả trên thiên đàng, Đức Chúa Trời cũng sắm sửa sông nước hằng sống cùng các cây có trái để cho các thiên sứ cùng các thánh đồ của Ngài ở nơi thiên đàng đó ăn và uống.

Khải huyền 22:1-2: Thiên sứ chỉ cho tôi xem sông nước sự sống, trong như lưu ly, từ ngôi Đức Chúa Trời và Chiên Con chảy ra. Ở giữa phố thành và trên hai bờ sông có cây sự sống trở mười hai mùa, mỗi tháng một lần ra trái; và những lá cây đó dùng để chữa lành cho các dân.

Khi Chúa Jêsus thi hành chức vụ, Ngài đã thấy rất nhiều người kéo theo Ngài và Chúa Jêsus đã quở trách những người đi theo Ngài không phải là để được nghe Lời của Đức Chúa Trời, nhưng là để được ăn bánh cho no xác thịt mình.

Giăng 6:23-40: Qua ngày sau, có mấy chiếc thuyền khác từ thành Ti-bê-ri-át lại gần nơi chúng đã ăn bánh khi Chúa tạ ơn rồi, đoàn dân thấy Đức Chúa Jêsus không ở đó, môn đồ cũng không, bèn vào mấy thuyền kia mà đi qua thành Ca-bê-na-um để tìm Đức Chúa Jêsus. Chúng vừa tìm được Ngài tại bờ bên kia biển, bèn thưa rằng: Lạy thầy, thầy đến đây bao giờ? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, các người tìm ta chẳng phải vì đã thấy mấy phép lạ, nhưng vì các người đã ăn bánh và được no. Hãy làm việc, chớ vì đồ ăn hay hư nát, nhưng vì đồ ăn còn lại đến sự sống đời đời, là thứ Con người sẽ ban cho các người; vì ấy là Con, mà Cha, tức là chính Đức Chúa Trời, đã ghi ấn tín của mình. Chúng thưa rằng: Chúng tôi phải làm chi cho được làm công việc Đức Chúa Trời? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Các người tin Đấng mà Đức Chúa Trời đã sai đến, ấy đó là công việc Ngài. Chúng bèn nói rằng: Thế thì thầy làm phép lạ gì, để cho chúng tôi thấy và tin? Thầy

làm công việc gì? Tổ phụ chúng ta đã ăn ma-na trong đồng vắng, theo như lời chép rằng: Ngài đã ban cho họ ăn bánh từ trên trời xuống. Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, Môi-se chưa hề cho các người bánh từ trên trời đâu; nhưng Cha ta ban cho các người bánh thật, là bánh từ trên trời xuống. Bởi chưng bánh Đức Chúa Trời là bánh từ trên trời giáng xuống, ban sự sống cho thế gian. Chúng thưa rằng: Lạy Chúa, xin ban bánh đó cho chúng tôi luôn luôn! Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Ta là bánh của sự sống; ai đến cùng ta chẳng hề đói, và ai tin ta chẳng hề khát. Nhưng ta đã nói: Các người đã thấy ta, mà chẳng tin. Phàm những kẻ Cha cho ta sẽ đến cùng ta, kẻ đến cùng ta thì ta không bỏ ra ngoài đâu. Vì ta từ trên trời xuống, chẳng phải để làm theo ý ta, nhưng làm theo ý Đấng đã sai ta đến. Và, ý muốn của Đấng đã sai ta đến là hề sự gì Ngài đã ban cho ta, thì ta chớ làm mất, nhưng ta phải làm cho sống lại nơi ngày sau rốt. Đây là ý muốn của Cha ta, phàm ai nhìn Con và tin Con, thì được sự sống đời đời; còn ta, ta sẽ làm cho kẻ ấy sống lại nơi ngày sau rốt.

Để chúng ta có thể hiểu rõ ý nghĩa của Lời Chúa Jê-sus đã phán trong sự mách bảo của Ngài, chúng ta hãy nhìn vào công việc của Đức Chúa Trời làm cho loài người cũng như cho muôn vật trên trái đất này, đó là các loại đồ ăn cho loài người và cho muôn vật.

Sáng thế ký 1:29-31: Đức Chúa Trời lại phán rằng: Này, ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì ta ban cho mọi thứ cỏ xanh đang dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.

Sáng thế ký 9:1-7: Đức Chúa Trời ban phước cho Nô-ê cùng các con trai người, mà phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy trên mặt đất. Các loài vật ở trên đất, các loài chim trời, và các vật hành động trên đất, cùng các cá biển, đều sẽ kinh khủng người và bị phú vào tay người. Phàm vật chi hành động và có sự sống thì dùng làm đồ ăn cho các người. Ta cho mọi vật đó như ta đã cho thứ cỏ xanh. Song các người không nên ăn thịt còn hồn sống, nghĩa là có huyết. Quả thật, ta sẽ đòi huyết của sự sống người lại, hoặc nơi các loài thú vật, hoặc nơi tay người, hoặc nơi tay của anh em người. Hễ kẻ nào làm đổ huyết người, thì sẽ bị người khác làm đổ huyết lại; vì Đức Chúa Trời làm nên người như hình của Ngài. Vậy, các người hãy sanh sản, thêm nhiều, và làm cho đầy dẫy trên mặt đất.

Trước khi A-đam phạm tội, loài người cũng như các loài động vật được Đức Chúa Trời ban cho đồ ăn là các loại cây, cỏ và trái cây, các loại hạt giống, nhưng kể khi A-đam phạm tội rồi sau cơn nước lụt, Đức Chúa Trời đã cho phép loài người được ăn thịt các loài động vật cũng như được ăn các loại cây sanh trái và có hạt giống như lúc ban đầu.

Thực phẩm (còn được gọi là đồ ăn) có tác dụng bổ xung các chất dinh dưỡng và duy trì sự sống cho thân thể xác thịt của loài người cũng như của các loài động vật, còn các loài cây cỏ thì Đức Chúa Trời dùng nước mưa và tuyết từ trên trời xuống để bổ xung chất màu mỡ cho đất để nuôi cây cỏ.

Đức Chúa Trời duy trì sự sống cho muôn vật như Lời của Ngài đã phán ra từ lúc ban đầu.

Khi loài người vì cơ tội lỗi của A-đam mà rơi vào sự chết, thì Đức Chúa Trời đã ban Lời của Ngài cho loài người (*dân Y-sơ-ra-ên*) để loài người sẽ nhờ sự vâng giữ Lời của Đức Chúa Trời mà nhận được sự sống lại và sự sống đời đời cho tâm linh mình và qua sự vâng phục luật pháp của Đức Chúa Trời mà tội lỗi của xác thịt người ta được tha thứ, nhờ đó mà đất đai, sản nghiệp của người ta nhận được sự chúc phước của Đức Chúa Trời mà sanh ra các hoa quả, bông trái cho sự sống của xác thịt họ cũng như muôn vật sống trên sản nghiệp đó.

Dân Y-sơ-ra-ên đã không tin và không làm theo Lời của Đức Chúa Trời, vì vậy mà kế hoạch cứu chuộc loài người (*cả thế gian này*) của Đức Chúa Trời đã bị sự yếu đuối của họ mà bị hãm ép, nên Đức Chúa Trời đã phải sai Con một của Ngài đến thế gian này để làm chứng cho Lễ thật, tức là làm chứng về quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, khi được người ta tin và tiếp nhận vào lòng mình, như người ta nhận lấy bánh ăn và nước uống cho xác thịt mình để duy trì sự sống vậy, sẽ khiến cho tâm linh (*người thuộc về trời ở trong thân thể xác thịt được tạo nên bằng bụi đất*) của người ấy được sự sống lại và được sự sống đời đời.

Khi Chúa Jê-sus phán rằng: **Vả, ý muốn của Đấng đã sai ta đến là hề sự gì Ngài đã ban cho ta, thì**

ta chớ làm mất, nhưng ta phải làm cho sống lại nơi ngày sau rốt. Đây là ý muốn của Cha ta, phàm ai nhìn Con và tin Con, thì được sự sống đời đời; còn ta, ta sẽ làm cho kẻ ấy sống lại nơi ngày sau rốt.

Chữ Ta được Chúa Jêsus dùng để chỉ về Ngài cũng là để chỉ về Lời của Đức Chúa Trời, là Lời mà Đức Chúa Trời đã dùng để dựng nên thế gian cùng muôn vật trên nó từ lúc ban đầu vậy.

Hê-bơ-rơ 1:1-12: **Đời xưa, Đức Chúa Trời đã dùng các đấng tiên tri phán dạy tổ phụ chúng ta nhiều lần nhiều cách, rồi đến những ngày sau rốt này, Ngài phán dạy chúng ta bởi Con Ngài, là Con mà Ngài đã lập lên kế tự muôn vật, lại bởi Con mà Ngài đã dựng nên thế gian; Con là sự chói sáng của sự vinh hiển Đức Chúa Trời và hình bóng của bản thể Ngài, lấy lời có quyền phép Ngài nâng đỡ muôn vật; sau khi Con làm xong sự sạch tội, bèn ngồi bên hữu Đấng tôn nghiêm ở trong nơi rất cao, vậy được hưởng danh cao hơn danh thiên sứ bao nhiêu, thì trở nên cao trọng hơn thiên sứ bấy nhiêu. Vả, Đức Chúa Trời há có bao giờ phán cùng thiên sứ nào rằng: Người là Con ta, Ngày nay ta đã sanh người? Lại há có khi nào phán: Ta sẽ làm Cha người, Người sẽ làm Con ta? Còn khi Ngài đưa Con đầu lòng mình vào thế gian, thì phán rằng: Mọi thiên sứ của Đức Chúa Trời phải thờ lạy Con. Nói về thiên sứ thì Ngài phán rằng: Đức Chúa Trời làm cho thiên sứ Ngài như gió, và tôi tớ Ngài như ngọn lửa. Nhưng nói về Con thì lại phán rằng: Hỡi Đức Chúa Trời, ngôi Chúa còn mãi đời nọ qua đời kia, quyền bính của nước Chúa là quyền bính ngay thẳng. Chúa ưa điều công bình, ghét điều gian ác; Cho nên, hỡi Chúa, Đức Chúa Trời của Chúa lấy dầu vui mừng xúc cho, khiến Chúa trở nên cao hơn kẻ đồng loại mình. Lại có phán: Hỡi Chúa, ban đầu trước hết Chúa đã dựng nên đất, và các tầng trời cũng là công việc của tay Chúa. Trời đất sẽ hư đi, nhưng Chúa hằng có; Trời đất sẽ cũ đi như cái áo; Ngài sẽ cuốn nó lại như cái áo choàng, rồi trời đất sẽ biến đổi, nhưng Chúa vẫn y nguyên, các năm của Chúa không hề cùng.**

Những chữ **Chúa** và chữ **Con** là nói về Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời và cũng là *Lời không bao giờ thay đổi của Đức Chúa Trời*. Chữ **đồng loại** được chép trong câu 9 trên là nói về loài người chúng ta, tức là loài được tạo nên bằng Lời ra khỏi miệng của Đức Chúa Trời (*chứ không nói về thân thể xác thịt bằng bụi đất của loài người*).

Rô-ma 8:28-30: **Vả, chúng ta biết rằng mọi sự hiệp lại làm ích cho kẻ yêu mến Đức Chúa Trời, tức là cho kẻ được gọi theo ý muốn Ngài đã định. Vì những kẻ Ngài đã biết trước, thì Ngài cũng đã định sẵn để nên giống như hình bóng Con Ngài, hầu cho Con này được làm Con cả ở giữa nhiều anh em; còn những kẻ Ngài đã định sẵn, thì Ngài cũng đã gọi, những kẻ Ngài đã gọi, thì Ngài cũng đã xưng là công bình, và những kẻ Ngài đã xưng là công bình, thì Ngài cũng đã làm cho vinh hiển.**

Chúa Jêsus đã đến thế gian này theo như cách của loài người nhưng được sanh ra qua người nữ đồng trinh, Ngài không sanh ra bởi tình dục của loài người xác thịt, cũng không phải sanh bởi ý riêng của loài người, nhưng Ngài được sanh bởi Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép:

Lu-ca 1:26-35: **Đến tháng thứ sáu, Đức Chúa Trời sai thiên sứ Gáp-ri-ên đến thành Na-xa-rét, xứ Ga-li-lê, tới cùng một người nữ đồng trinh tên là Ma-ri, đã hứa gả cho một người nam tên là Giô-sép, về dòng vua Đa-vít. Thiên sứ vào chỗ người nữ ở, nói rằng: Hỡi người được ơn, mừng cho người; Chúa ở cùng người. Ma-ri nghe nói thì bối rối, tự hỏi rằng lời chào ấy có nghĩa gì. Thiên-sứ bèn nói rằng: Hỡi Ma-ri, đừng sợ, vì người đã được ơn trước mặt Đức Chúa Trời. Nay, người sẽ chịu thai và sanh một con trai mà đặt tên là Jêsus. Con trai ấy sẽ nên tôn trọng, được xưng là Con của Đấng Rất Cao; và Chúa, là Đức Chúa Trời, sẽ ban cho Ngài ngôi Đa-vít là tổ phụ Ngài. Ngài sẽ trị vì đời đời nhà Gia-cóp, nước Ngài vô cùng. Ma-ri bèn thưa rằng: Tôi chẳng hề nhận biết người nam nào, thì làm sao có được sự đó? Thiên sứ truyền rằng: Đức Thánh Linh sẽ đến trên người, và quyền phép Đấng Rất Cao sẽ che phủ người dưới bóng mình, cho nên con thánh sanh ra, phải xưng là Con Đức Chúa Trời.**

Chúa Jêsus đã sống như loài người, Ngài cũng ăn, ngủ, nghỉ ngơi và Ngài đã mang lấy thân thể xác thịt như thân thể xác thịt hay chết của loài người chúng ta, nhưng Ngài đã không bị những sự hay chết trong thân thể của loài người chúng ta hãm ép Ngài, ấy là bởi vì Ngài đã vâng giữ các mạng lệnh và các điều răn của Đức Chúa Cha và đó chính là bằng chứng sống về quyền phép của Lễ thật mà Chúa Jêsus đã phán về chức vụ của Ngài được thi hành trên đất này và đó chính là Tin-Lành mà Đức Chúa Trời đã

ban cho loài người, tức là loài người đang chết nhưng sẽ được sự sống lại và sự sống đời đời, nếu người ta tin Lời của Đức Chúa Trời mà vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, như Con một của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ đã làm.

Chúa Jêsus đã phán rằng: *Vả, ý muốn của Đấng đã sai ta đến là hề sự gì Ngài đã ban cho ta, thì ta chớ làm mất, nhưng ta phải làm cho sống lại nơi ngày sau rốt.*

Chúa Jêsus đã mách bảo cho chúng ta biết rằng, mọi sự của Đức Chúa Trời đã ban cho (*ở trong*) Lời của Ngài từ lúc ban đầu, tức là quyền phép của Đức Chúa Trời dùng để tạo nên muôn vật đó vẫn hằng còn ở trong Lời của Đức Chúa Trời, nhưng vì sự vô tín và cứng lòng của dân Y-sơ-ra-ên mà người ta đã hãm ép, đã ngăn trở, khiến cho quyền phép đó không thể làm trọn được công việc mà Đức Chúa Trời đã sai khiến, nhưng sự không thể đó không phải bởi quyền phép của Lời Đức Chúa Trời đã không còn, nhưng là tội lỗi của dân Y-sơ-ra-ên đã khiến cho quyền phép của Lời Đức Chúa Trời không thể thi hành sự giải cứu người ta được, bởi vì Lời của Đức Chúa Trời là thánh, còn tội lỗi của dân Y-sơ-ra-ên đã khiến họ trở nên ô-ước, như Lời Chúa đã phán:

Ê-sai 59:1-2: *Nầy, tay Đức Giê-hô-va chẳng trở nên ngắn mà không cứu được; tai Ngài cũng chẳng nặng nề mà không nghe được đâu. Nhưng ấy là sự gian ác các người làm xa cách mình với Đức Chúa Trời; và tội lỗi các người đã che khuất mặt Ngài khỏi các người, đến nỗi Ngài không nghe các người nữa.*

Chúa Jêsus đã phán rằng Ngài sẽ làm cho sống lại hết thảy mọi sự có trong Lời của Đức Chúa Trời (*mà Ngài dùng chữ Ta để nói về điều đó*), nghĩa là Chúa Jêsus đã dùng chính sự sống của mình để làm bằng chứng sống và thật ở giữa loài người về quyền phép trong Lời của Đức Chúa Trời sẽ giúp cho thân thể xác thịt của người ta vâng phục được luật pháp văn tự của Đức Chúa Trời và bảo vệ sự sống của tâm linh loài người tránh khỏi sự chết.

Phi-líp 2:6-11: *Ngài vốn có hình Đức Chúa Trời, song chẳng coi sự bình đẳng mình với Đức Chúa Trời là sự nên nắm giữ; chính Ngài đã tự bỏ mình đi, lấy hình tôi tớ và trở nên giống như loài người; Ngài đã hiện ra như một người, tự hạ mình xuống, vâng phục cho đến chết, thậm chí chết trên cây thập tự. Cũng vì đó nên Đức Chúa Trời đã đem Ngài lên rất cao, và ban cho Ngài danh trên hết mọi danh, hầu cho nghe đến danh Đức Chúa Jêsus, mọi đầu gối trên trời, dưới đất, bên dưới đất, thảy đều quỳ xuống, và mọi lưỡi thảy đều xưng Jêsus Christ là Chúa, mà tôn vinh Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha.*

Khi Chúa Jêsus chịu Đức Thánh-Linh đem Ngài vào nơi đồng vắng để chịu thử thách, sau bốn mươi ngày kiêng ăn, thì Ngài đói. Khi đói diện với sự cám dỗ (*thử thách*), Chúa Jêsus đã nhờ Lời của Đức Chúa Trời mà thắng được những sự cám dỗ đó.

Ma-thi-ơ 4:1-4: *Bấy giờ, Đức Thánh Linh đưa Đức Chúa Jêsus đến nơi đồng vắng, đặt chịu ma quỷ cám dỗ. Ngài đã kiêng ăn bốn mươi ngày bốn mươi đêm rồi, sau thì đói. Quỷ cám dỗ đến gần Ngài, mà nói rằng: Nếu người phải là Con Đức Chúa Trời, thì hãy khiến đá này trở nên bánh đi. Đức Chúa Jêsus đáp: Có lời chép rằng: Người ta sống chẳng phải chỉ nhờ bánh mà thôi, song nhờ mọi lời nói ra từ miệng Đức Chúa Trời.*

Trong khi thi hành chức vụ rao giảng Tin-Lành với các môn đồ của mình, khi các môn đồ của Ngài vào trong phố để mua bánh, thì Chúa Jêsus đã đến bên giếng nước của Gia-cốp để tiếp tục làm công việc mà Đức Chúa Cha đã giao cho, đó là Ngài làm chứng cho Lễ thật cho những người đang ngồi trong bóng của sự chết.

Giăng 4:4-34: *Vả, Ngài phải đi ngang qua xứ Sa-ma-ri. Vậy Ngài đến một thành thuộc về xứ Sa-ma-ri, gọi là Si-kha, gần đồng ruộng mà Gia-cốp cho Giô-sép là con mình. Tại đó có cái giếng Gia-cốp. Nhân đi đường mỗi một, Đức Chúa Jêsus ngồi gần bên giếng; bấy giờ độ chừng giờ thứ sáu. Một người đàn bà Sa-ma-ri đến múc nước. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy cho ta uống. Vì môn đồ Ngài đã đi ra phố để mua đồ ăn. Người đàn bà Sa-ma-ri thưa rằng: Ủa kìa! ông là người Giu-đa, mà lại xin uống nước cùng tôi, là một người đàn bà Sa-ma-ri sao? (Số là, dân Giu-đa chẳng hề giao thiệp với dân Sa-ma-ri.) Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ví bằng người biết sự ban cho của Đức Chúa Trời, và biết người nói: “Hãy cho ta uống” là ai, thì chắc người sẽ xin người cho uống, và người sẽ cho người nước sống. Người đàn bà thưa: Hỡi Chúa, Chúa không có gì mà múc, và giếng thì sâu, vậy bởi đâu*

có nước sống ấy? Tổ phụ chúng tôi là Gia-cốp để giếng này lại cho chúng tôi, chính người uống giếng này, cả đến con cháu cùng các bầy vật người nữa, vậy Chúa há lớn hơn Gia-cốp sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Phàm ai uống nước này vẫn còn khát mãi; nhưng uống nước ta sẽ cho, thì chẳng hề khát nữa. Nước ta cho sẽ thành một mạch nước trong người đó, văng ra cho đến sự sống đời đời. Người đàn bà thưa: Lạy Chúa, xin cho tôi nước ấy, để cho tôi không khát và không đến đây múc nước nữa. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy đi, gọi chồng ngươi, rồi trở lại đây. Người đàn bà thưa rằng: Tôi không có chồng. Đức Chúa Jêsus lại phán: Ngươi nói rằng: Tôi không có chồng, là phải lắm; vì ngươi đã có năm đời chồng, còn người mà ngươi hiện có, chẳng phải là chồng ngươi; điều đó ngươi đã nói thật vậy. Người đàn bà thưa rằng: Lạy Chúa, tôi nhìn thấy Chúa là một đấng tiên tri. Tổ phụ chúng tôi đã thờ lạy trên hòn núi này; còn dân Giu-đa lại nói rằng nơi đáng thờ lạy là tại thành Giê-ru-sa-lem. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hỡi người đàn bà, hãy tin ta, giờ đến, khi các ngươi thờ lạy Cha, chẳng tại trên hòn núi này, cũng chẳng tại thành Giê-ru-sa-lem. Các ngươi thờ lạy sự các ngươi không biết, chúng ta thờ lạy sự chúng ta biết, vì sự cứu rỗi bởi người Giu-đa mà đến. Nhưng giờ hầu đến, và đã đến rồi, khi những kẻ thờ phượng thật lấy tâm thần và lẽ thật mà thờ phượng Cha: ấy đó là những kẻ thờ phượng mà Cha ưa thích vậy. Đức Chúa Trời là Thần, nên ai thờ lạy Ngài thì phải lấy tâm thần và lẽ thật mà thờ lạy. Người đàn bà thưa: Tôi biết rằng Đấng Mê-si (nghĩa là Đấng Christ) phải đến; khi Ngài đã đến, sẽ rao truyền mọi việc cho chúng ta. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ta, người đang nói với ngươi đây, chính là Đấng đó. Khi đó, môn đồ tối, đều sững sờ về Ngài nói với một người đàn bà; nhưng chẳng ai hỏi rằng: Thầy hỏi người ấy điều chi? hay là: Sao thầy nói với người? Người đàn bà bèn bỏ cái vò của mình lại và vào thành, nói với người tại đó rằng: Hãy đến xem một người đã bảo tôi mọi điều tôi đã làm; ấy chẳng phải là Đấng Christ sao? Chúng bèn từ trong thành ra và đến cùng Đức Chúa Jêsus. Song le, môn đồ nài nỉ một bên Ngài mà rằng: Thưa thầy, xin hãy ăn. Ngài đáp rằng: Ta có một thứ lương thực để nuôi mình mà các ngươi không biết. Vậy môn đồ nói với nhau rằng: Có ai đã đem chi cho thầy ăn chẳng? Đức Chúa Jêsus phán rằng: Đồ ăn của ta tức là làm theo ý muốn của Đấng sai ta đến, và làm trọn công việc Ngài.

Chúa Jêsus đã phán dạy những sự liên quan đến sự sống của con người mà chủ yếu là dành cho sự sống lại của tâm linh cùng sự duy trì sự sống đó cho đến khi người ta được đón về thiên đàng để hưởng sự sống đời đời trong Đức Chúa Trời.

Trong bài chúng ta học hôm nay theo như trình tự mà Đức Chúa Jêsus đã dạy đó là: **Xin cho chúng tôi hôm nay đồ ăn đủ ngày**; Bản Kinh-Thánh King James version chép: Give^{G1325} us this^{G4594} day^{G4594} our daily^{G1967} bread^{G740}. Nghĩa là: *Xin Cha ban cho chúng tôi hôm nay đồ ăn hằng ngày của chúng tôi.*

Bản Kinh-thánh tiếng Việt đã không dịch đúng nghĩa của lời cầu nguyện này, vì người ta sẽ có thể hiểu không đúng hoặc hiểu sai và một số người có thể hiểu không đúng về chữ **đồ ăn đủ ngày!**

Chữ **xin cho** được chép trong câu này, đó là chữ ΔΙΔΩΜΙ- didomi, số 1325 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Ban cho, dành cho, đem lại, giao cho, uỷ thác cho, sanh ra cho, bày tỏ cho, phân phát cho, trợ cấp cho, làm cho, giúp cho, tặng cho, đặt để, trả giá cho.*

Vì trong nguyên văn không có chữ **đồ ăn đủ ngày**, nhưng là chữ *bánh dùng hằng ngày-daily*^{G1967} bread^{G740}.

Chữ **bánh** được chép trong câu này, đó là chữ ἄρτος - artos, số 740 ra từ chữ ἄϊρω- airo, số 142 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Bánh (bánh mì), ổ bánh mì, để nâng lên, để giương cao lên, để nâng đỡ, sự nhắc cao lên, sự đem đi, sự dẫn lên, sự kéo lên, sự giữ ở trong tâm trí, để chuộc tội, sự mang, vác, đem theo, để dành, để di chuyển, để tháo bỏ;*

Chữ **mỗi ngày** được chép trong câu này, đó là chữ ἐπιούσιος- epiousio, số 1967 (Greek) có nghĩa là: *hằng ngày, sự cần thiết, cho sự sống, sự sinh nhai,*

Cụm từ **daily**^{G1967} bread^{G740} - ἐπιούσιος ἄρτος có nghĩa là: *bánh ăn hằng ngày.*

Căn cứ theo gốc từ của tiếng Hy-lạp, chúng ta có thể thấy Chúa Jêsus đã giảng dạy cả văn tự và Lễ

thật mà chủ yếu là sự mách bảo những sự thuộc về sự sống đời đời cho tâm linh của người ta chứ không phải chỉ nói về đồ ăn cho xác thịt, bởi những sự đó người ta đã làm từ đời này qua đời kia trong xác thịt.

Chúa Jêsus đang rao giảng về Nước Đức Chúa Trời (Nước Thiên đàng), là những sự mà xác thịt của người ta không nhìn thấy nhưng sẽ được thấy khi tâm linh của người ta đã được tái sinh bởi quyền phép của Lễ thật và của Đức Thánh-Linh.

Chúa Jêsus đang phán về những sự cần phải có cho sự sống của tâm linh, tức là những sự cần phải có để khiến cho tâm linh của người ta được sống lại để được làm con của Đức Chúa Trời. Ngài đang phán về việc người ta phải cầu xin Đức Chúa Trời ban bánh hằng sống cho người ta mỗi ngày, là sự mà Con một của Đức Chúa Trời sẽ ban cho những người nào tin Ngài là Con một đến từ Đức Chúa Cha, như Chúa Jêsus đã phán:

“Hãy làm việc, chớ vì đồ ăn hay hư nát, nhưng vì đồ ăn còn lại đến sự sống đời đời, là thứ Con người sẽ ban cho các người; vì ấy là Con, mà Cha, tức là chính Đức Chúa Trời, đã ghi ấn tín của mình.” (Giăng 6:27)

Khi Chúa Jêsus phán dạy người ta phải làm việc vì đồ ăn còn lại đến sự sống đời đời, nghĩa là công việc mà người ta phải làm để cho tội lỗi của mình được bôi xóa đi, hầu cho tâm linh của người ta được sống lại cho được sự sống đời đời. Công việc đó là sự tin và tiếp nhận Con một của Đức Chúa Trời cùng làm theo mọi điều mà Ngài phán dạy.

Để tội lỗi được bôi xóa thì người ta không thể làm một công việc gì để làm sạch được, nhưng chỉ có một việc mà thôi, đó là tiếp nhận Lời của Đức Chúa Trời như người ta nhận lấy bánh mà ăn mỗi ngày vậy, và bánh đó chính là Lời của Đức Chúa Trời được chép thành văn tự, là bánh mà Đức Chúa Trời đã ghi ấn tín của Ngài rằng: **Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.** (Ê-vi ký 18:5)

Chúng ta hãy trở lại ngày thứ Sáu của buổi sáng thế, khi Đức Chúa Trời phán với A-đam về việc ăn cái gì để được sống và không được ăn cái gì khiến người ta chết.

Sáng thế ký 2:16-17: Rồi, Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán dạy rằng: Người được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn; nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai người ăn chắc sẽ chết.

Chữ **ăn** được chép trong hai câu trên, đó là chữ אכל - **akal**, số 398 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **ăn, nuốt, ăn một cách ngẫu nhiên, ăn một cách tham lam, ăn cách khôn ngoan, thiêu đốt, tiêu thụ, sự dụng, nhìn chòng chọc như nuốt lấy;**

Trong đêm của lễ vượt qua của Đức Giê-hô-va, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho dân Y-sơ-ra-ên phải ăn thịt chiên con cách hối hả, vội vàng, gấp rút...

Xuất Ê-díp-tô ký 12:11: Vậy, ăn thịt đó, phải như vậy: Dây lưng cột, chân mang giày, tay cầm gậy, ăn hối hả; ấy là lễ Vượt-qua của Đức Giê-hô-va.

Đó là hình bóng về đêm thuộc linh mà những người được cứu chuộc cho Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ phải làm cho sự sống mình, nghĩa là sẽ không có sự thông thả, từ từ để thưởng thức thịt chiên con (là bóng cho Lễ thật trong Lời của Đức Chúa Trời), bởi quyền lực của ma quỷ (mà đạo binh của Pha-ra-ôn là bóng) sẽ đuổi theo để cướp giết, huỷ diệt những người sống theo luật pháp công bình của Đức Chúa Trời (mà luật pháp của Mô-i-se là bóng) và thờ phượng Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

Khi một người tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Cứu Chúa của cuộc đời mình để mong nhờ huyết Ngài mà được sự cứu rỗi, thì không phải hành động cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ mà người ấy đã nhận được sự cứu rỗi cho linh hồn mình, nhưng là sự được hợp pháp để trở nên con cái Đức Chúa Trời, nghĩa là Đức Chúa Trời sẽ ban cho người ấy quyền hợp pháp để học và nhận biết luật pháp của Ngài, tức là Đức Chúa Trời sẽ mở trí cho người ấy hiểu được luật pháp của Ngài và bấy giờ, chính người ấy sẽ quyết định theo Chúa hay là không theo Chúa. Nếu người đó chấp nhận luật pháp của Đức Chúa Trời, vâng giữ và làm theo (mà sự ăn, nuốt Lời của Đức Chúa Trời là bóng) các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, thì người ấy sẽ nhờ sự sáng của luật pháp chỉ cho người ấy biết những tội lỗi mà mình đã

phạm và nhờ sự hiểu biết luật pháp giúp cho người ấy biết ăn năn mà xưng ra hết thảy những tội lỗi đó và xác thịt được Đức Chúa Trời tha thứ cho, như Lời Chúa có chép:

1 Giăng 1:5-10: **Này là lời truyền giảng mà chúng tôi đã nghe nơi Ngài và truyền lại cho anh em rằng Đức Chúa Trời là sự sáng, trong Ngài chẳng có sự tối tăm đâu. Ví bằng chúng ta nói mình được giao thông với Ngài, mà còn đi trong sự tối tăm, ấy là chúng ta nói dối và không làm theo lẽ thật. Nhưng, nếu chúng ta đi trong sự sáng cũng như chính mình Ngài ở trong sự sáng, thì chúng ta giao thông cùng nhau; và huyết của Đức Chúa Jê-sus, Con Ngài, làm sạch mọi tội chúng ta. Ví bằng chúng ta nói mình không có tội chi hết, ấy là chính chúng ta lừa dối mình, và lẽ thật không ở trong chúng ta. Còn nếu chúng ta xưng tội mình, thì Ngài là thành tín công bình để tha tội cho chúng ta, và làm cho chúng ta sạch mọi điều gian ác. Nhược bằng chúng ta nói mình chẳng từng phạm tội, ấy là chúng ta cho Ngài là kẻ nói dối, lời Ngài không ở trong chúng ta.**

Khi một tội lỗi được xưng ra thì thân thể xác thịt của người ta đã loại bỏ được một đôn luy của ma quỷ ẩn náu trong cuộc đời của người ấy, cũng như khi một trong tổng số món nợ đã được thanh toán, thì khoản nợ của người ta sẽ nhẹ bớt đi và cánh cửa tự do dành cho tâm linh của người ấy cũng được mở rộng ra và người ta phải làm công việc làm sạch tội lỗi mình cho đến khi tâm linh của người ấy được tự do hoàn toàn khỏi ách tội mọi cho ma quỷ.

Căn cứ theo ý nghĩa trọn vẹn của chữ **bánh** (mà bản tiếng Việt dịch là **đồ ăn**) trong bài chúng ta học hôm nay, đó là chữ ἄρτος - artos, số 740 ra từ chữ αἶρω - airo, số 142 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **Bánh (bánh mì), ổ bánh mì, để nâng lên, để giương cao lên, để nâng đỡ, sự nhắc cao lên, sự đem đi, sự dẫn lên, sự kéo lên, sự giữ ở trong tâm trí, để chuộc tội, sự mang, vắc, đem theo, để dành, để di chuyển, để tháo bỏ;**

Công việc của người tin Chúa là cầu xin Đức Chúa Cha toàn năng ban bánh hằng sống cho tâm linh của mình hằng ngày (mọi ngày đều có).

Công việc làm bánh (bánh mì) là người ta sẽ nhào trộn bột với nước cho nhuyễn rồi cán cho bánh đó được dàn mỏng ra cho đều, rồi đặt bánh đó trên vỉ nướng rồi để trên than lửa. Bánh đó sẽ được lật cả hai bên mặt cho độ nóng dàn trải đều trên bề mặt của bánh cho tới khi bánh đã chín. Bánh này gọi là bánh không men, hoặc là bánh trần thiết. Người ta sẽ ăn bánh đó với nước nho ép, là bóng về công việc học Lời của Đức Chúa Trời mà bánh là bóng cho luật pháp văn tự, còn nước nho là bóng cho lẽ thật của Lời Chúa.

Khi người tin Chúa học và suy gẫm Lời của Đức Chúa Trời thì Đức Thánh-Linh sẽ mở trí cho người ấy được hiểu ý nghĩa của Lời Chúa, nghĩa là qua sự dắt dẫn của Đức Thánh-Linh - Thần Lẽ thật mà người tin Chúa hiểu được Lẽ thật, như là sự nhận biết mùi vị của trái cây vậy và quyền phép của Lời Chúa sẽ hành động trong tâm linh và tâm trí của người tin Chúa cũng giống các chất dinh dưỡng từ những trái cây, bánh mà người ta ăn vào trong cơ thể mình sẽ đem lại sự phục hồi sức lực cho từng cơ phận trong thân thể của người ta vậy.

Nhờ quyền năng của Lời Đức Chúa Trời (sự sáng soi trong nơi tối tăm) mà người tin Chúa nhận biết những công việc mình phải làm cho được sự sạch tội lỗi đồng thời cho tâm linh của mình được nâng lên trong sự nhận biết Con Đức Chúa Trời và cũng là dấu hiệu của sự tăng trưởng của tâm linh mình cùng với sự di chuyển (sự dời đổi nơi cư ngụ) thuộc linh của người ấy từ nơi tối tăm tới nơi sáng láng lạ lùng của Đức Chúa Jê-sus Christ (sự dời đổi này là công việc đổi mới tâm trí của người tin Chúa trong sự nhận biết Chúa).

1 Phi-e-rơ 2:9-10: **Nhưng anh em là dòng giống được lựa chọn, là chức thầy tế lễ nhà vua, là dân thánh là dân thuộc về Đức Chúa Trời, hầu cho anh em rao giảng nhân đức của Đấng đã gọi anh em ra khỏi nơi tối tăm, đến nơi sáng láng lạ lùng của Ngài; anh em ngày trước không phải là một dân, mà bây giờ là dân Đức Chúa Trời, trước không được thương xót, mà bây giờ được thương xót.**

Đức Chúa Trời ban Luật Pháp công bình của Ngài cho loài người chúng ta không phải là để phán xét nhưng là để cứu chuộc, nhưng tự Luật Pháp không thể làm trọn chi hết cũng như con đường không thể đem người ta tới nơi này nơi nọ, mà chính những người tin Chúa phải nhận biết trách nhiệm của mình là phải

tiếp nhận Lời của Đức Chúa Trời để vâng giữ và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, bấy giờ quyền phép trong Lời của Đức Chúa Trời sẽ hoàn thành điều mà Đức Chúa Trời đã ấn định cho, như ý nghĩa của chữ **bánh** mà Chúa Jêsus đã phán, trong đó có ý nghĩa của **sự chuộc tội**.

Rô-ma 3:19-26: **Vả, chúng ta biết rằng những điều mà luật pháp nói, là nói cho mọi kẻ ở dưới luật pháp, hầu cho miệng nào cũng phải ngậm lại, cả thiên hạ đều nhận tội trước mặt Đức Chúa Trời; vì chẳng có một người nào bởi việc làm theo luật pháp mà sẽ được xưng công bình trước mặt Ngài, vì luật pháp cho người ta biết tội lỗi. Nhưng hiện bây giờ, sự công bình của Đức Chúa Trời, mà luật pháp và các đấng tiên tri đều làm chứng cho, đã bày tỏ ra ngoài luật pháp: tức là sự công bình của Đức Chúa Trời, bởi sự tin đến Đức Chúa Jêsus Christ, cho mọi người nào tin, chẳng có phân biệt chi hết, vì mọi người đều đã phạm tội, thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, và họ nhờ ân điển Ngài mà được xưng công bình nhưng không, bởi sự chuộc tội đã làm trọn trong Đức Chúa Jêsus Christ, là Đấng Đức Chúa Trời đã lập làm của lễ chuộc tội, bởi đức tin trong huyết Đấng ấy. Ngài đã bày tỏ sự công bình mình như vậy, vì đã bỏ qua các tội phạm trước kia, trong buổi Ngài nhin nhục; tức là Ngài đã tỏ sự công bình Ngài trong thời hiện tại, tỏ ra mình là công bình và xưng công bình kẻ nào tin đến Đức Chúa Jêsus.**

Quyển sách Luật Pháp của Đức Chúa Trời (Kinh-thánh) đã có ở trong tay của những người tin Chúa, đó là con đường dẫn chúng ta đến với Đức Chúa Jêsus Christ và nhờ Ngài mà ngày nay chúng ta đã nhận được sự ban cho Đức Thánh-Linh, thì Đức Thánh-Linh, là Thần Lễ thật sẽ dắt dẫn chúng ta vào mọi Lễ thật của Ngài, khi chúng ta học và suy gẫm Lời của Đức Chúa Trời. Vậy nên khi chúng ta học Lời của Đức Chúa Trời, thì chúng ta phải cầu xin Đức Thánh-Linh dắt dẫn chúng ta vào trong các lễ thật của Ngài, như Chúa Jêsus đã cầu nguyện với Đức Chúa Cha rằng: **Xin Cha lấy lễ thật khiến họ nên thánh; lời Cha tức là lễ thật.** (Giăng 17:17)

Chúng ta cũng phải cầu xin Đức Thánh-Linh - Ngài chính là Đức Chúa Cha - ban bánh và nước hằng sống cho chúng ta mỗi ngày, vì chính bánh và nước đó sẽ nâng chúng ta lên cao (*là ý nghĩa về quyền năng của bánh mà Chúa Jêsus đã phán dạy chúng ta cầu xin Cha ban cho mỗi ngày*) trong sự nhận biết Đức Chúa Jêsus Christ - Đấng Cứu Chuộc chúng ta lại cho Đức Chúa Cha trên thiên đàng.

2 Phi-e-rơ 1:1-11: **Si-môn Phi-e-rơ, làm tội tở và sứ đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, gửi cho những kẻ cậy sự công bình của Đức Chúa Trời chúng ta và của Cứu Chúa là Đức Chúa Jêsus Christ, đã lãnh phần đức tin đồng quý báu như của chúng tôi: nguyên xin ân điển và sự bình an được gia thêm cho anh em bởi sự nhận biết Đức Chúa Trời và Đức Chúa Jêsus, là Chúa chúng ta! Quyền phép Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta mọi điều thuộc về sự sống và sự tin kính, khiến chúng ta biết Đấng lấy vinh hiển và nhân đức mà gọi chúng ta, và bởi vinh hiển nhân đức ấy, Ngài lại ban lời hứa rất quý rất lớn cho chúng ta, hầu cho nhờ đó anh em được lánh khỏi sự hư nát của thế gian bởi tư dục đến, mà trở nên người dự phần bốn tánh Đức Chúa Trời. Vậy nên, về phần anh em, phải gắng hết sức thêm cho đức tin mình sự nhân đức, thêm cho nhân đức sự học thức, thêm cho học thức sự tiết độ, thêm cho tiết độ sự nhin nhục, thêm cho nhin nhục sự tin kính, thêm cho tin kính tình yêu thương anh em, thêm cho tình yêu thương anh em lòng yêu mến. Vì nếu các điều đó có đủ trong anh em và đầy đầy nữa, thì ắt chẳng để cho anh em ở đứng hoặc không kết quả trong sự nhận biết Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta đâu. Nhưng ai thiếu những điều đó, thì thành ra người cận thị, người mù; quên hẳn sự làm sạch tội mình ngày trước. Vậy, hỡi anh em, hãy chú ý cho chắc chắn về sự Chúa kêu gọi và chọn lựa mình. Làm điều đó anh em sẽ không hề vấp ngã; dường ấy, anh em sẽ được cho vào cách rộng rãi trong nước đời đời của Đức Chúa Jêsus Christ, là Chúa và Cứu Chúa của chúng ta.**